

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2019/HS-PT
Ngày 29/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Luông;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 75/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ. Do có kháng cáo của bị hại Mai Hải D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T.

Họ và tên bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: Số X, đường DX Y, tổ M, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại có kháng cáo: Ông Mai Hải D, sinh năm 1982; địa chỉ: Số M, đường N, tổ X, khu phố Y, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/9/2018, Nguyễn Minh Đ đi cùng bạn gái là bà Lê Thị Ngọc T đến dự tiệc sinh nhật của bà Phạm Thị Bích T1 tại tiệm cắt tóc P thuộc địa chỉ ô X, đường Y, khu dân cư C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi đến bữa tiệc thì Đ và bà T ngồi cùng bàn với ông Mai Hải D và một số người bạn khác của bà T1.

Trong lúc ngồi ăn uống thì bà T hỏi ông D có phải người Trung Quốc không vì thấy ông D có đầu trọc, mắt hí. Khi nghe bà T nói mình đầu trọc, mắt hí thì ông D bức tức nên nói lại bà T không có não hay sao mà nói như vậy và cả hai tiếp tục cãi nhau qua lại, được mọi người can ngăn nên hai bên im lặng không nói gì thêm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ và bà T ra về, Đ chở bà T đến quán bar N chơi nhưng thấy chỉ có hai người nên Đ chở bà T quay lại tiệm cắt tóc P để rủ thêm một số người bạn đi cùng. Khoảng 22 giờ 20 phút, khi vào đến bàn tiệc thì Đ nhìn thấy ông D ngồi quay lưng ra ngoài, nhớ chuyện ông D nói bà T không có não nên Đ bức tức, sẵn có chiếc kiếm đa năng (là loại kiếm có nhiều bộ phận như: Lưỡi dao, khui búa, tua vít...) để trong túi quần nên Đ đi đến chỗ ông D ngồi, Đ mở phần lưỡi dao ra đâm 03 nhát vào lưng ông D làm ông D ngã xuống nền đất. Thấy vậy, ông Lê Ngọc K ngồi sát bên ông D ôm Đ lại nhưng Đ cố chồm người tới tiếp tục đâm ông D nhưng không trúng, ông D chạy thoát ra ngoài thì được mọi người đưa đến bệnh viện cấp cứu, còn Đ cùng bà T đi về. Cùng ngày, Công an phường C, thành phố T đến lập hồ sơ vụ việc. Đến ngày 05/9/2018, Công an phường C chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 05/9/2018, Nguyễn Minh Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T đầu thú và giao nộp hung khí gây án là cây kiếm đa năng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T.

Ngày 11/9/2018, ông Mai Hải D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 346/2018/GĐPY ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Mai Hải D là 08%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (28/02/2019).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, về biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/3/2019, bị hại Mai Hải D có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Đ với lý do mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo Đ không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra, không có tác dụng răn đe, hạn chế hiệu quả đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có

căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo Đ vẫn thực hiện hành vi dùng hung khí bất ngờ tấn công bị hại, mặc dù đã được can ngăn nhưng bị cáo vẫn cố gắng chồm người tới để tiếp tục đâm bị hại, thể hiện tính côn đồ, đây là tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng một tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” đối với bị cáo là thiếu sót. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị hại xác định yêu cầu kháng cáo là đề nghị không áp dụng án treo đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, kháng cáo của bị hại là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, không áp dụng án treo đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại xác định rõ nội dung kháng cáo đề nghị không áp dụng án treo đối với bị cáo Đ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị hại thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị hại Mai Hải D và bà Lê Thị Ngọc T (là bạn của bị cáo Nguyễn Minh Đ) nên khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 01/9/2018, tại tiệm hớt tóc P thuộc địa chỉ ô X, đường Y, khu dân cư C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Minh Đ đã có hành vi dùng lưỡi dao (bộ phận của kiếm đa năng) là hung khí nguy hiểm đâm 03 nhát vào lưng của bị hại D. Kết luận giám định pháp y về thương tích xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại D là 08%.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng lưỡi dao đâm vào vùng lưng của bị hại sẽ gây thương tích cho bị hại nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà bị cáo đã thực hiện. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ

án thể hiện giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn mà chỉ có mâu thuẫn giữa bị hại và bà Lê Thị Ngọc T trong quá trình ăn uống, đã được những người cùng dự tiệc can ngăn. Sau khi đi ra ngoài, bị cáo trở lại tiệm cắt tóc và bất ngờ dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhất vào bị hại, được can ngăn nhưng bị cáo vẫn tiếp tục chồm người tới để tiếp tục đâm bị hại nhưng không trúng. Như vậy, hành vi của bị cáo thể hiện tính quyết liệt, côn đồ, coi thường pháp luật, chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhất là mâu thuẫn cãi nhau qua lại giữa bị hại và bạn của bị cáo nhưng bị cáo vẫn cố ý dùng dao – là hung khí nguy hiểm đâm bị hại. Như vậy, hành vi của bị cáo thuộc 02 tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” mà không áp dụng tình tiết “có tính chất côn đồ” là thiếu sót.

[4]. Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị hại xác định yêu cầu kháng cáo là đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không áp dụng án treo đối với bị cáo. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ. Do đó, bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là không đúng quy định của pháp luật. Như vậy, kháng cáo của bị hại là có cơ sở chấp nhận.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị hại là phù hợp.

[5]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị hại Mai Hải D không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị hại Mai Hải D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T về biện pháp chấp hành hình phạt:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị hại Mai Hải D không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- Phòng PV 06 - CA tỉnh Bình Dương;	1
- TAND thành phố T;	2
- VKSND thành phố T;	1
- Chi cục THADS thành phố T;	1
- CQCSĐT CA thành phố T;	1
- Trại Tạm giam – CA tỉnh BD;	1
- Bị cáo;	1
- Bị hại;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Tổ Hành chính Tư pháp;	2
- Lưu hồ sơ vụ án.	1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Văn Lộc